

Bản án số: 22/2021/HS-ST  
Ngày 27 - 01 - 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đặng Xuân Chính

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Xuân Thảo

Bà Lâm Thị Thanh Thúy

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Đài Trang là Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Cao Xuân Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 01 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh; Địa chỉ: 09 đường Phú Hòa, Phường 07, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 205/2020/TLST-HS ngày 31 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2021/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

A, sinh ngày 10 tháng 6 năm 2001, nơi sinh: Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: đường B, Phường C, quận D, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Như trên; nghề nghiệp: Sửa xe; trình độ V hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Đạo Thiên Chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đ và bà E; gia đình có 02 chị em, bị cáo là con út; tiền án: Không, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 18/8/2020 đến nay (có mặt).

**- Bị hại:** Anh G, sinh năm: 1991

Hộ khẩu thường trú: H, xã I, huyện K, tỉnh Bình Phước

Chỗ ở: đường L, phường M, quận N, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

**- Người làm chứng:**

+ Anh O, sinh năm: 1974

Địa chỉ: đường Ô, Phường Ơ, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

+ Anh Q, sinh năm: 2000

Địa chỉ: ấp R, xã S, huyện T, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

+ Anh V, sinh năm: 1997

Địa chỉ: đường A2, Phường A3, quận A4, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

A5 và anh G là người làm chung trong Công ty LegalMen. Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 08/02/2020, khi anh G cùng các anh Q và V đang ngồi uống nước tại quán café số 232/10 Cộng Hòa, Phường 12, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh thì A5 đến xin anh G cho vào nhóm làm việc lại vì trước đó anh G đã cho A5 ra khỏi nhóm do A5 không hoàn thành tốt công việc. Anh G không đồng ý, A5 dùng tay đánh vào mặt anh G một cái, được anh Q và anh V can ngăn nên A5 bỏ đi.

Khoảng 11 giờ cùng ngày, A5 đến quán cafe Đông Hồ, quận Gò Vấp gặp A đang ngồi cùng với 05 người bạn của A5, A5 kể với cả nhóm bị anh G đánh và rủ đi đánh anh G trả thù, trong nhóm có A và 04 người nữa đồng ý đi giúp A5 còn một người không đồng ý bỏ về. Lúc này, có 01 người đi xe Vision chở A5 về nhà lấy cây dũa 3 khúc, sau đó cả 06 người đi trên 03 xe máy do A5 dẫn đầu qua quận Tân Bình tìm anh G. Trên đường đi, A5 mua 01 con dao kim loại dài khoảng 60cm đưa cho A, A cất giấu dao trong người. Khoảng 12 giờ cùng ngày, cả nhóm đến quán cafe số 232/10 Cộng Hòa, Phường 12, quận Tân Bình nơi anh G đang ngồi, A5 xuống xe rút cây dũa 3 khúc ra chỉ anh G cho A biết, A xuống xe cầm dao bằng tay phải chạy đến vị trí anh G đang ngồi chém 01 nhát từ trên xuống, anh G giơ tay trái lên đỡ đồng thời dùng chân đẩy bàn ra làm trúng chân A, A chém tiếp 01 nhát vào bắp tay trái của anh G. Thấy vậy, anh G, anh Q và anh V cùng bỏ chạy, A cầm dao rượt đuổi theo chém 01 nhát từ phía sau trúng dây túi anh G đang đeo nhưng không làm đứt dây túi, lúc này A5 và A6 (không rõ lai lịch) cũng đuổi theo anh G nhưng anh G chạy thoát được, sau đó được bạn chở đi cấp cứu tại Bệnh viện Thống Nhất. Sau khi chém anh G, nhóm của A và A5 lên xe bỏ trốn khỏi hiện trường, trên đường đi A đã ném bỏ con dao xuống sông trên địa bàn quận Gò Vấp. Ngày 13/4/2020, A đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

\* Vật chứng của vụ án:

- 01 (một) gói niêm phong bên ngoài có chữ ký anh O và hình dấu Công an Phường 12, quận Tân Bình, bên trong có 01 (một) nón vải màu xám.

- 01 (một) hộp niêm phong bên ngoài có chữ ký anh Q và hình dấu Công an Phường 12, quận Tân Bình, bên trong có 01 (một) áo vải tay dài màu xanh, có 01 tay áo bên trái bị rách và có vết máu.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 242/TgT.20 ngày 26 tháng 3 năm 2020 của Trung tâm Pháp y thuộc Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh kết luận anh G như sau:

*1. Dấu hiệu chính qua giám định:*

- Vết thương phần mềm tại mặt trước 1/3 giữa cánh tay trái đã được điều trị, hiện còn một sẹo kích thước  $3,3 \times (0,1-0,3) \text{cm}$  (ảnh 1).

*Có tỉ lệ 01% (Một phần trăm).*

*Thương tích do vật sắc, vật sắc nhọn hoặc vật có cạnh sắc tác động gây ra.*

- Vết thương tại mặt sau 1/3 giữa cẳng tay trái gây đứt ra, đứt gân duỗi ngón 1, 2, 3, 4, 5 dài, gân duỗi riêng ngón 2 đã được điều trị khâu gân, khâu vết thương, hiện còn:

+ Một sẹo chêm và mổ kích thước  $10,2 \times (0,1-0,2) \text{cm}$  (ảnh 2).

+ Tổn thương thần kinh quay vị trí vết thương trên diện cơ đồ.

+ Hạn chế duỗi cổ bàn ngón tay một phần (ảnh 3, 4), than tê mu bàn tay.

*Có tỉ lệ 14% (Mười bốn phần trăm).*

*Thương tích do vật sắc, vật sắc nhọn tác động gây ra.*

*2. Theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỉ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần:*

- *Tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 15% (Mười lăm phần trăm).*

*3. Kết luận khác:*

- *Các vết thương trên không gây nguy hiểm đến tính mạng đương sự.*

- *Thông tư 22/2019/TT-BYT không quy định về cố tật.*

Bản cáo trạng số 04/CTr-VKS ngày 29 tháng 12 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo A về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố và tranh luận: Hành vi sử dụng hung khí gây thương tích cho anh G với tỷ lệ tổn thương cơ thể 15% do A cùng đồng phạm thực hiện đã cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với A về tội cố ý gây thương tích. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; bị hại bãi nại và đầu thú quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 38; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo A từ 03 (ba) năm đến 04 (bốn) năm tù. Về xử lý vật chứng: Đề nghị xử lý theo quy định. Về trách nhiệm

dân sự: Bị hại đã nhận số tiền bồi thường 130.000.000 đồng, không còn yêu cầu gì.

\* Bị cáo tự bào chữa: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, bị cáo không bào chữa hay tranh luận gì với ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

\* Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo biết lỗi, gia đình đã khắc phục bồi thường cho bị hại, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Công an quận Tân Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan G hành tố tụng, người G hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan G hành tố tụng, người G hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, lời khai của người làm chứng, bản kết luận giám định cùng với các tài liệu, chứng cứ khác của vụ án, đủ cơ sở kết luận: Giữa A và anh G không quen biết và không có mâu thuẫn hay xích mích gì trước đó nhưng khi nghe A5 nói bị anh G đánh và rủ đi đánh trả thù thì A đã đi cùng nhóm của A5. Khi gặp anh G, A cầm con dao là hung khí nguy hiểm chém nhiều nhát trúng cánh tay trái và cẳng tay trái anh G gây thương tích 15% (Mười lăm phần trăm). Do đó, bị cáo đã phạm tội “Cố ý gây thương tích”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình truy tố bị cáo theo hai tình tiết định khung “Dùng hung khí nguy hiểm” và “Có tính chất côn đồ” quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, được thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương và gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định thì mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời cũng để bảo đảm đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tích cực tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại thay cho bị cáo; bị cáo đã ra đầu thú và bị hại có đơn bãi nại cho bị cáo. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Về vật chứng: Cơ quan Công an thu giữ 01 (một) nón vải màu xám do một đối tượng trong nhóm của A5 và A đánh rơi tại hiện trường xảy ra vụ án, không có giá trị, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) áo vải tay dài màu xanh, có 01 tay áo bên trái bị rách và có vết máu của anh G. Anh G không yêu cầu nhận lại và không sử dụng được, cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh G có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Trong quá trình điều tra gia đình bị cáo A và gia đình A5 đã bồi thường cho anh G số tiền 130.000.000đ (Một trăm ba mươi triệu) đồng. Về bồi thường dân sự đã bồi thường xong, nay anh G không có yêu cầu thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[8] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức án đối với bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[9] Đối với đối tượng A5, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình đã ra quyết định khởi tố vụ án và khởi tố bị can về tội “Cố ý gây thương tích” và tội “Gây rối trật tự công cộng” nhưng A5 đã bỏ trốn, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình đã ra quyết định truy nã bị can, tạm đình chỉ điều tra vụ án, tạm đình chỉ điều tra bị can đối với A5, khi bắt được sẽ phục hồi điều tra xử lý theo quy định.

[10] Đối với hai đối tượng A7 và A8 tham gia đi chung với nhóm của A5 và A. Qua xác minh đã bỏ đi khỏi địa phương, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình đã ra thông báo truy tìm, khi nào làm việc được sẽ xử lý sau.

[11] Đối với hai đối tượng còn lại đi chung với nhóm của A5 và A, chưa xác định được nhân thân lai lịch, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[12] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ (Hai trăm nghìn) đồng.

[13] Về quyền kháng cáo: Bị cáo và bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 38; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Căn cứ vào Điều 135; khoản 2 Điều 136 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo A phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo A 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) gói niêm phong bên ngoài có chữ ký anh O và hình dấu Công an Phường 12, quận Tân Bình, bên trong có 01 (một) nón vải màu xám; 01 (một) hộp niêm phong bên ngoài có chữ ký anh Q và hình dấu Công an Phường 12, quận Tân Bình, bên trong có 01 (một) áo vải tay dài màu xanh, có 01 tay áo bên trái bị rách và có vết máu theo Lệnh nhập kho vật chứng số 2152 ngày 30 tháng 7 năm 2020 và Phiếu nhập kho vật chứng số 121/PNK ngày 04 tháng 8 năm 2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Về án phí: Bị cáo A phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày tính từ ngày họ nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân Tp. Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân Q. Tân Bình;
- Công an Tp. Hồ Chí Minh (PC53);
- Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh;
- Công an quận Tân Bình;
- Chi cục THA dân sự quận Tân Bình;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu vp, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đặng Xuân Chính**